

Số: **685/2020/QĐST-HNGĐ**

Đông Đa, ngày 16 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 928/2020/TLST-HNGĐ ngày 29/10/2020 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1- Anh Dương Quốc T, sinh năm 1972; HKTT và cư trú: Số 8, hẻm 9, ngách 24, ngõ 73, phố Nguyễn Lương Bằng, phường Nam Đồng, quận Đống Đa, Hà Nội;

2- Chị Nguyễn Thị Mai H, sinh năm 1970; HKTT: Số 8, hẻm 9, ngách 24, ngõ 73, phố Nguyễn Lương Bằng, phường Nam Đồng, quận Đống Đa, Hà Nội; Nơi cư trú: Số nhà 50, thị trấn Vân Đình, huyện Ứng Hòa, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị Mai H và anh Dương Quốc T kết hôn ngày 15/5/2002 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Xuân Phương, huyện Từ Liêm, Hà Nội (nay là phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm) trên cơ sở tự nguyện. Anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung, anh chị đã ly thân từ đó đến nay. Anh T, chị H xác định tình cảm vợ chồng không có khả năng đoàn tụ nên xin thuận tình ly hôn. Xét việc anh chị thuận tình ly hôn là tự nguyện, phù hợp pháp luật nên chấp nhận yêu cầu của anh chị, cho anh chị được thuận tình ly hôn theo quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và Gia đình.

[2] *Về con chung:* Anh chị xác nhận vợ chồng có 01 con chung là Dương Đức D, sinh ngày 30/10/2009. Anh chị thỏa thuận giao cháu D cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, anh T cấp dưỡng nuôi con chung 5.000.000 đồng/tháng kể

từ tháng 11/2020 cho đến khi con chung đủ tuổi thành niên, có khả năng lao động hoặc khi có quyết định thay đổi khác.

[3] *Về tài sản chung, nhà ở, nợ chung:* Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] *Về lệ phí:* Chị Nguyễn Thị Mai H và anh Dương Quốc T phải chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1- Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Mai H và anh Dương Quốc T.

- *Về con chung:* Anh chị có 01 con chung là Dương Đức D, sinh ngày 30/10/2009. Giao cháu D cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, anh T cấp dưỡng nuôi con chung 5.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 11/2020 cho đến khi cháu D đủ tuổi thành niên, có khả năng lao động hoặc khi có quyết định thay đổi khác.

Anh Dương Quốc T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- *Về tài sản chung, nhà ở, nợ chung:* Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2- Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Mai H và anh Dương Quốc T phải nộp 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp theo biên lai số 0015039 ngày 28/10/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa, Hà Nội. Chị H và anh T đã nộp đủ lệ phí.

3- Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Đống Đa;
- Chi cục THA dân sự quận Đống Đa;
- UBND phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội;
- Lưu HS, VP.

Nguyễn Phương Thúy

